

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 09 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số 123/2026/TLST-LĐ ngày 11 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Quý T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: A Thôn L, phường L, thành phố Đ (160 Ấp A xã L, huyện L, tỉnh Bình Phước cũ).

- **Bị đơn:** Công ty TNHH C.

Địa chỉ: 1 đường B, Khu phố Đ, phường B, thành phố Đ.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Tuấn S; Chức vụ: Giám đốc điều hành.

Địa chỉ cư trú: 253 P, Khu phố A, phường T, thành phố Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH C phải thanh toán cho ông Nguyễn Quý T tổng số tiền là: 23.042.000 đồng (Hai mươi ba triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản

tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí lao động hòa giải thành: Công ty TNHH C tự nguyện chịu 345.630 đồng tiền án phí lao động sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự năm 2025 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 36 và 72 của Luật thi hành án dân sự năm 2025; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự TP. Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Trí